

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ GIÁO  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2020/DS-ST**.  
Ngày 25-5-2020.  
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hữu Duyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Phương Dung;

Ông Kim Niệm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2018/TLST-DS ngày 12/01/2018 về tranh chấp hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị T, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp 9, xã AL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Đặng Hồng P, sinh năm 1973; Địa chỉ: Ấp 5, xã TH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị NL, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp 5, xã TH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 04/01/2018, bản tự khai, đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, biên bản hòa giải nguyên đơn bà Đặng Thị T trình bày:*

Trước đây, bà Đặng Thị T và ông Đặng Hồng P có mối quan hệ mua bán thịt heo. Đến ngày 27/01/2016, bà Đặng Thị T và ông Đặng Hồng P có tổng lại tiền nợ thì ông Đặng Hồng P có nợ bà Đặng Thị T tổng số tiền là 89.500.000 đồng (Tám mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng), bà Đặng Thị T có làm giấy “biên nhận” và ông Đặng Hồng P có ký và ghi rõ họ tên vào giấy. Bà Đặng Thị T đã nhiều lần yêu cầu ông Đặng

Hồng P trả tiền nhưng ông Đặng Hồng P không chịu trả. Nay, bà Đặng Thị T đề nghị Tòa án buộc ông Đặng Hồng P trả số tiền 89.500.000 đồng, không yêu cầu trả lãi suất. Tại đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện bà Đặng Thị T giảm số tiền chỉ yêu cầu ông Đặng Hồng P, bà Nguyễn Thị NL trả số tiền 58.000.000 đồng.

- *Tại bản tự khai, quá trình hòa giải bị đơn ông Đặng Hồng P trình bày:* Trước đây ông Đặng Hồng P và bà Đặng Thị T có mối quan hệ mua bán thịt heo, ông Đặng Hồng P là người lấy thịt heo của bà Đặng Thị T sau đó đi bán cho người dân. Quá trình mua bán thịt heo thì ông Đặng Hồng P có nợ bà Đặng Thị T số tiền 40.000.000 đồng, ông Đặng Hồng P và vợ là bà Nguyễn Thị NL có ký vào sổ của bà Đặng Thị T. Đối với số tiền 89.500.000 đồng và số tiền 58.000.000 đồng mà bà Đặng Thị T kiện thì ông Đặng Hồng P không có biết, chữ ký, chữ viết cũng không phải của ông Đặng Hồng P.

- *Tại bản tự khai, quá trình hòa giải người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị NL trình bày:* Bà thống nhất với lời khai của bị đơn ông Đặng Hồng P. Quá trình mua bán thịt heo thì ông Đặng Hồng P có nợ bà Đặng Thị T số tiền 40.000.000 đồng, số tiền 89.500.000 đồng và số tiền 58.000.000 đồng mà bà Đặng Thị T kiện thì bà Nguyễn Thị NL không có biết, chữ ký, chữ viết cũng không phải của ông Đặng Hồng P, bà Nguyễn Thị NL.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi kết thúc phần tranh luận và đối đáp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, những người tiến hành tố tụng như Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua các tài liệu có trong hồ sơ, qua kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thể hiện chữ ký, chữ viết trên giấy nợ là của ông P, bà L; ông P, bà L không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không có chứng cứ gì chứng minh nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng mua bán. Bị đơn hiện cư trú tại xã TH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo giải quyết nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Đặng Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Đặng Hồng P, bà Nguyễn Thị NL được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy, Tòa án căn cứ theo quy định tại các điểm

a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Bà Đặng Thị T và ông Đặng Hồng P có mối quan hệ mua bán thịt heo. Đến ngày 27/01/2016, bà Đặng Thị T và ông Đặng Hồng P tổng lại tiền nợ thì ông Đặng Hồng P có nợ bà Đặng Thị T tổng số tiền là 89.500.000 đồng (Tám mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng), bà Đặng Thị T có làm giấy “biên nhận” và ông Đặng Hồng P có ký và ghi rõ họ tên vào giấy. Bà Đặng Thị T đã nhiều lần yêu cầu ông Đặng Hồng P trả tiền nhưng ông Đặng Hồng P không chịu trả. Nay, bà Đặng Thị T đề nghị Tòa án buộc ông Đặng Hồng P trả số tiền 89.500.000 đồng, không yêu cầu trả lãi suất. Tại đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện bà Đặng Thị T giảm số tiền chỉ yêu cầu ông Đặng Hồng P, bà Nguyễn Thị NL trả số tiền 58.000.000 đồng.

Chứng cứ đưa ra là biên nhận ngày 27/01/2016 và biên nhận ngày 05/02/2015 có chữ ký của ông Đặng Hồng P, bà Nguyễn Thị NL.

Ông Đặng Hồng P, bà Nguyễn Thị NL thừa nhận có mua bán thịt heo với nguyên đơn bà Đặng Thị T tuy nhiên ông P và bà L chỉ nợ số tiền 40.000.000 đồng chứ không nợ số tiền 58.000.000 đồng hay 89.500.000 đồng như nguyên đơn bà Đặng Thị T yêu cầu. Ông Đặng Hồng P, bà Nguyễn Thị NL cũng cho rằng chữ ký, chữ viết trong biên nhận không phải chữ ký, chữ viết của ông Đặng Hồng P, bà Nguyễn Thị NL.

Tại Kết luận giám định số 541/GĐ-PC09 ngày 08/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chữ viết họ tên “Đặng Hồng P” và vợ “Nguyễn Thị NL” dưới mục “Người nhận” trên 01 tờ giấy kẻ ngang kích thước (15,6x23,2) cm có nội dung” Ngày 05/02/2015-58.000.000đ (Năm mươi tám triệu)” (ký hiệu A) so với chữ viết họ tên của Đặng Hồng P và Nguyễn Thị NL trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M6) do cùng một người viết ra.

Bị đơn ông Đặng Hồng P, bà Nguyễn Thị NL không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không có căn cứ chứng minh, kết luận giám định xác định chữ viết trong biên nhận là của ông P, bà L. Do vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị T về tranh chấp hợp đồng mua bán với bị đơn ông Đặng Hồng P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị NL. Buộc ông Đặng Hồng P, bà Nguyễn Thị NL trả số tiền 58.000.000 đồng cho nguyên đơn bà Đặng Thị T.

[4] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tại phiên tòa chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về chi phí giám định: Chi phí giám định là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn có nghĩa vụ phải nộp để trả lại cho nguyên đơn.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, các điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, các Điều 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 430 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị T với bị đơn ông Đặng Hồng P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị NL về tranh chấp hợp đồng mua bán.

Buộc bị đơn ông Đặng Hồng P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị NL liên đới trả cho nguyên đơn bà Đặng Thị T số tiền 58.000.000 đồng (Năm mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Về chi phí giám định: Ông Đặng Hồng P phải nộp số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) để trả lại cho bà Đặng Thị T.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Đặng Thị T không phải nộp và được nhận lại số tiền 2.238.000 đồng (Hai triệu hai trăm ba mươi tám nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008437 ngày 11/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo.

- Ông Đặng Hồng P, bà Nguyễn Thị NL phải nộp số tiền 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Hữu Duyên**